

Bản án số: 65/2023/HNGĐ-ST

Ngày 19 - 5 - 2023

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi – Hưu Trí;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm – Chủ tịch Hội LHPN phường Bình Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1980; thường trú: Số 69/5, khu phố T, phường T1, thành phố D, tỉnh B. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;

- Bị đơn: Bà Dương Thị Kim S, sinh năm 1980; thường trú: Số 69/5, khu phố T, phường T1, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 3 năm 2023 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Nguyễn Thành C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Dương Thị Kim S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2005, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố D, tỉnh B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02, quyền số 01 ngày 25 tháng 10 năm 2005.

Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng của ông Nguyễn Thành C và bà Dương Thị Kim S hạnh phúc cho đến cuối năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do quan điểm về cuộc sống không đồng nhất dẫn đến không thể nói chuyện và chia sẻ với nhau, thường xuyên cãi vã. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng, hai gia đình cũng đã can thiệp nhưng không thể giải quyết được.

Nay, ông Nguyễn Thành C xác định tình cảm vợ chồng với bà Dương Thị Kim S không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với bà Dương Thị Kim S.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 20/8/2005, Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 05/09/2008, Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 26/05/2012. Sau khi ly hôn ông Nguyễn Thành C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung và không yêu cầu bà Dương Thị Kim S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Từ khi vợ chồng sống ly thân, con chung do ông Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng, bà Dương Thị Kim S không thăm nom, không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Thành C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Dương Thị Kim S:

Đã được Tòa án thông báo tham gia tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố cũng không cung cấp chứng cứ đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa ông Nguyễn Thành C và bà Dương Thị Kim S do Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xác minh ngày 27/3/2023, Hội Liên hiệp phụ nữ phường T1, thành phố D cung cấp thông tin như sau: bà Dương Thị Kim S không phải là hội viên của Hội phụ nữ phường. Trước khi khởi kiện ly hôn tại Tòa án, bà Dương Thị Kim S không có yêu cầu địa phương tổ chức hòa giải cơ sở. Vì vậy, Hội Liên hiệp phụ nữ phường T1 cũng không rõ nguyên nhân mâu thuẫn và vấn đề chăm sóc nuôi dạy con chung giữa ông Nguyễn Thành C và bà Dương Thị Kim S.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Vì vậy, Tòa án căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt tất cả các đương sự là đúng quy định. Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn ông Nguyễn Thành C có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn bà Dương Thị Kim S vắng mặt tại phiên tòa hai lần liên tiếp không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Dương Thị Kim S là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố D, tỉnh B theo giấy chứng nhận kết hôn số 02, quyển số 01 ngày 25 tháng 10 năm 2005 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Ông Nguyễn Thành C cho rằng quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống, không có sự chia sẻ với nhau và thường xuyên tranh cãi. Mặc dù hai bên gia đình đã hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện, thực tế vợ chồng đã sống ly thân từ nhiều năm. Nay, ông Nguyễn Thành C xác định tình cảm vợ chồng với

bà Dương Thị Kim S không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nên yêu cầu được ly hôn. Bản thân bà Dương Thị Kim S sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã triệu tập đến tham gia phiên hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà Dương Thị Kim S không có mặt và cũng không có bất kỳ ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn, điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn và không muốn hàn gắn, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân này cũng không đạt được mục đích. Vì vậy, xét thấy không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống chung của vợ chồng nên yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Thành C là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống ông Nguyễn Thành C và bà Dương Thị Kim S có 03 con chung tên Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 20/8/2005, Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 05/09/2008, Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 26/05/2012. Ông Nguyễn Thành C có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung. Xét thấy, từ khi vợ chồng sống ly thân các con chung do ông Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng, các cháu vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt, đồng thời tại biên bản lấy lời khai của các cháu Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thị Thùy D, Nguyễn Hoàng S đều có nguyện vọng được ở với ba là ông Nguyễn Thành C. Vì vậy để đảm bảo sự ổn định của con chung cần tiếp tục giao cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 20/8/2005, Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 05/09/2008, Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 26/05/2012 cho ông Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Bà Dương Thị Kim S có quyền đi lại thăm con.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Thành C tự nguyện không yêu cầu bà Dương Thị Kim S cấp dưỡng nuôi các con chung. Đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về chi phí đăng thông báo: Nguyên đơn ông Nguyễn Thành C tự nguyện chịu toàn bộ chi phí với số tiền 3.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn.

[9] Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn: Ông Nguyễn Thành C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 180, 227, 228, 238 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **điểm a khoản 5** Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thành C với bà Dương Thị Kim S

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C được ly hôn với bà Dương Thị Kim S (Giấy chứng nhận kết hôn số 02, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường T1, thành phố D, tỉnh B cấp ngày 25/10/2005)

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 20/8/2005, Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 05/09/2008, Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 26/05/2012 cho ông Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau ly hôn ông Nguyễn Thành C và bà Dương Thị Kim S đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Thành C về việc không yêu cầu bà Dương Thị Kim S cấp dưỡng nuôi các con chung.

1.4. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về chi phí đăng thông báo: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Thành C tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng. Ông Nguyễn Thành C đã nộp đủ chi phí đăng tin.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thành C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006175 ngày 15/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
 - VKSND thành phố Dĩ An (1);
 - CC THADS thành phố Dĩ An (1);
 - TAND tỉnh Bình Dương (1);
 - UBND phường T1, thành phố D, tỉnh B
- (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên

